

Số: 102/2020/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 05 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điểm b Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lỗi, lỗi suất, phạt vi phạm;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 225/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Đinh Thị Ngọc L, sinh năm 1996. Địa chỉ: Tổ A, khu phố Q, Phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Ông Lê Minh Q, sinh năm 1995. Địa chỉ: Tổ A, khu phố Q, Phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Đinh Thị Ngọc L và ông Lê Minh Q tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T (nay là phường P, thị xã P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông Q là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, bà L và ông Q có phát sinh mâu thuẫn vợ chồng và cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Ngày 28-5-2020, Thẩm phán tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, về các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tại phiên hòa giải, bà Đinh Thị Ngọc L và ông Lê Minh Q giữ nguyên yêu cầu ly hôn, kết quả hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Ngọc L và ông Lê Minh Q thuận tình ly hôn.

[2.2] Về con chung: Bà Đinh Thị Ngọc L và ông Lê Minh Q có một con chung là Lê Đình Ngọc T, sinh ngày 23-01-2015. Khi ly hôn, vợ chồng thống nhất giao con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông Q cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng), thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[2.3] Về tài sản chung: Bà L và ông Q không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[2.4] Về các vấn đề khác: Không có.

[2.5] Về lệ phí: Bà Đinh Thị Ngọc L và ông Lê Minh Q mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Xét thấy, sự thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người vợ, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Ngọc L và ông Lê Minh Q thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 167 do Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 09-12-2015 không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực).

- Về con chung: Giao con chung là Lê Đình Ngọc T, sinh ngày 23-01-2015 cho bà Đinh Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng; ông Lê Minh Q cấp dưỡng nuôi con chung Lê Đình Ngọc T mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng), thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi .

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đinh Thị Ngọc L và ông Lê Minh Q phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001065 ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Bà Đinh Thị Ngọc L và ông Lê Minh Q đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TX. Phú Mỹ;
- Nơi ĐKKH: UBND phường P,
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ, VP.

Đã ký

Bùi Xuân Thường